

**CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN
HỘI BẢO VỆ QUYỀN TRẺ EM VIỆT NAM ĐẾN NĂM 2035**
*(Ban hành theo Quyết định số 87 /QĐ-HBVQTE ngày 01/6/2023
của Chủ tịch Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam)*

SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG CHIẾN LƯỢC

Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam (sau đây gọi là Hội) thành lập ngày 08/4/2008 theo Quyết định số 464/QĐ-BNV của Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Chủ tịch Hội đã ra Quyết định số 1535/QĐ-HBVQTE ngày 08/8/2009 ban hành Chiến lược Phát triển tổ chức Hội đến năm 2020 và Quyết định số 85/QĐ-HBVQTE ngày 25/5/2022 gia hạn thực hiện tiếp Chiến lược Phát triển tổ chức Hội đến năm 2023.

Trong quá trình xây dựng và phát triển Hội luôn được Đảng và Nhà nước quan tâm lãnh đạo, quản lý, chỉ đạo và ban hành nhiều chủ trương, chính sách mới về tăng cường các biện pháp bảo đảm thực hiện và bảo vệ quyền trẻ em.

Phát huy những kết quả đạt được sau 15 năm thành lập và 3 nhiệm kỳ hoạt động, khắc phục những hạn chế, bất cập, trên cơ sở phân tích bối cảnh tình hình, những cơ hội, thách thức trong giai đoạn tới, để đáp ứng các yêu cầu thực tế trong lĩnh vực bảo vệ quyền trẻ em cần xây dựng Chiến lược phát triển Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam đến năm 2035.

A. VIỆC THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TỔ CHỨC HỘI ĐẾN NĂM 2023

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1.1. Xây dựng bộ máy, phát triển tổ chức và nâng cao năng lực hoạt động

Tổ chức Hội từng bước được kiện toàn, hoạt động hiệu quả với Cơ quan thường trực Hội (tại Hà Nội), Văn phòng đại diện phía Nam (tại TP. Hồ Chí Minh) và các Hội/Chi hội địa phương. Đến nay đã có 27 Hội cấp tỉnh, hơn 20 Chi hội, 4 trung tâm trực thuộc với hơn 80 ngàn hội viên (*trong đó hội viên do Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam phát triển là hơn 10 ngàn, hội viên do các hội thành viên phát triển là hơn 70 ngàn*). Thành lập Tạp chí Trẻ em Việt Nam là tổ chức trực thuộc Hội.

Vị trí, vai trò của Hội tiếp tục được khẳng định: Chủ tịch Hội là thành viên của Ủy ban Quốc gia về trẻ em (năm 2017). Hội chính thức trở thành tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (năm 2020). Ngoài các Hội độc lập, một số Hội địa phương được lồng ghép, bổ sung nhiệm vụ bảo vệ quyền trẻ em vào các hội có chức năng tương đồng. Hội có quan hệ đối tác đa dạng, phong phú với các cơ quan Nhà nước, các tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức xã hội và tổ chức quốc tế hoạt động vì trẻ em tại Việt Nam, Hội là thành viên của một số mạng lưới tổ chức quốc tế như Liên minh Quyền trẻ em Châu Á (CRC Châu Á), Tổ chức Chấm dứt mại dâm trẻ em trong du lịch châu Á (ECPAT quốc tế)...

Chú trọng công tác tập huấn, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ. Xây dựng và cập nhật Bộ tài liệu tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ với sự tham gia biên soạn của các chuyên gia có kinh nghiệm trong lĩnh vực công tác trẻ em. Tổ chức 167 lớp tập huấn cho hơn 10 ngàn cán bộ, hội viên các cấp, các luật sư, luật gia và hội thẩm nhân dân, các nhà báo viết về trẻ em, các bậc cha mẹ và trẻ em. Nội dung các lớp tập huấn phù hợp với từng nhóm đối tượng, theo từng giai đoạn cụ thể.

Cán bộ Hội được tập huấn thông qua các dự án hợp tác với các cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước. Gần 50 lượt cán bộ Hội và đại diện trẻ em thông qua các hoạt động hợp tác quốc tế có cơ hội tham gia các hội nghị, hội thảo quốc tế, khu vực, có thêm điều kiện tiếp cận và trao đổi kinh nghiệm quốc tế, nâng cao kiến thức, kỹ năng thực hiện quyền của trẻ em và phụ nữ, đồng thời tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, thực tiễn hoạt động bảo vệ quyền trẻ em của Việt Nam với các nước.

Thể hiện vai trò kết nối giữa các tổ chức xã hội, giữa tổ chức xã hội với cơ quan nhà nước thông qua một số hoạt động như: đầu mối xây dựng Báo cáo bổ sung về Thực hiện quyền Trẻ em tại Việt Nam; tổ chức hội thảo tham vấn các cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức xã hội đối với các chương trình, chính sách và hoạt động liên quan đến thực hiện quyền trẻ em. Chủ động đề ra sáng kiến và thành lập Mạng lưới Quyền trẻ em (CRnet) với khoảng 30 tổ chức xã hội trong nước liên quan đến trẻ em tại 3 miền Bắc, Trung, Nam và tổ chức diễn đàn đối thoại hàng năm về “Phát huy vai trò của Hội và CRnet trong thực hiện các chính sách của Nhà nước về quyền trẻ em”. Từ năm 2015 ký kết và thực hiện chương trình phối hợp về lĩnh vực quyền trẻ em với Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Nhà báo Việt Nam...

1.2. Truyền thông, vận động xã hội tham gia bảo vệ quyền trẻ em

Thực hiện các hoạt động truyền thông về luật pháp, chính sách liên quan đến quyền trẻ em, khuyến nghị giải quyết các vấn đề trẻ em, tổ chức và hoạt động của

Hội, cũng như các sự kiện, chương trình cụ thể. Đầu tư xây dựng, biên soạn, in ấn tài liệu truyền thông về quyền trẻ em và luật pháp, chính sách thực hiện quyền trẻ em. Duy trì website cập nhật thông tin, hoạt động của Hội và tình hình quyền trẻ em, trung bình khoảng 200-300 lượt người truy cập/năm; Fanpage “Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam” trên mạng xã hội Facebook có hơn 35 nghìn người truy cập; Trang Youtube “Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam” đăng tải các videos, clips về bảo vệ trẻ em, kỹ năng phòng chống xâm hại trẻ em với hơn 730 lượt người xem và gần 3 nghìn lượt người truy cập, tương tác hàng ngày...

Xây dựng, xuất bản các Tờ gấp (tiếng Việt, tiếng Anh), Sách ảnh (tiếng Việt) giới thiệu về Hội và các sản phẩm truyền thông về các vấn đề quyền trẻ em; Bản tin định kỳ (1 năm, 6 tháng) được in hơn 14.000 bản; Tổ chức các sự kiện trao học bổng, trao quà cho trẻ em... Đặc biệt, Tạp chí in và điện tử “Trẻ em Việt Nam” được cấp phép vào tháng 6/2022, phát hành được 2 số trong năm 2022, trở thành cơ quan ngôn luận của Hội.

Phối hợp tốt với các cơ quan truyền thông trong các sự kiện hoạt động vì trẻ em để tuyên truyền về hoạt động Hội kết hợp với truyền tải các thông điệp vì trẻ em. Một số tổ chức thành viên của Hội cũng tham gia công tác truyền thông cho một số địa phương có dự án của Hội. Tổ chức các phiên tòa giả định gắn với thực tế vụ án liên quan đến vi phạm quyền trẻ em và người chưa thành niên tại một số địa phương, góp phần tuyên truyền pháp luật về quyền trẻ em.

Chiến lược phát triển Hội đến năm 2020 đề ra mục tiêu vận động nguồn lực “Có nguồn tài chính độc lập đáp ứng các hoạt động của Hội, trả lương cho cán bộ chuyên trách của Hội, đảm bảo các kết quả được duy trì và phát triển”.

Thông qua công tác truyền thông vận động xã hội, xây dựng các dự án, phối hợp thực hiện các hoạt động gắn với nhiệm vụ nhà nước giao đã vận động được nguồn lực hạn chế để thực hiện các hoạt động của Hội, chi trả lương cho cán bộ chuyên trách của Hội. Kinh phí và hiện vật vận động được từ các dự án, chương trình, từ các nhà tài trợ doanh nghiệp, các nhà hảo tâm trong và ngoài nước... đã hỗ trợ cho khoảng 1,6 triệu em được tiếp nhận những món quà hiện vật có giá trị, thiết thực.

1.3. Hợp tác quốc tế

Từng bước nghiên cứu, xây dựng quan hệ hợp tác với hơn 30 đối tác quốc tế, tăng cường vai trò của Hội trong khu vực như: UNICEF; Save the Children (SC); ChildFund; Plan, EU, AC Thụy Điển, SIDA Thụy Điển, Đại sứ quán Mỹ, Đại sứ quán Na Uy...

Hội được Ủy ban Liên Chính phủ về thúc đẩy và Bảo vệ Quyền Phụ nữ và Trẻ em ASEAN (ACWC) thường xuyên tham khảo ý kiến và mời tham gia các hoạt động, đóng góp xây dựng các chương trình, dự án liên quan đến trẻ em trong khu vực. Hội là thành viên tích cực của Việt Nam tham gia Diễn đàn Nhân dân ASEAN (APF) được tổ chức hàng năm tại các nước trong khu vực; là thành viên và đồng chủ trì “Nhóm công tác về quyền trẻ em” (CRWG) bao gồm các tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế.

Thực hiện lấy ý kiến trẻ em về Kế hoạch Chiến lược 2017-2021 của CRC châu Á; Báo cáo đánh giá giữa kỳ thực hiện Chương trình Hành động chống bạo lực trẻ em của ASEAN; Chia sẻ một số hoạt động của Việt Nam về bảo vệ trẻ em trên không gian mạng để tổ chức ECPAT quốc tế tổng hợp gửi Ủy ban Quyền trẻ em Liên hợp quốc tham khảo; Hỗ trợ và cử đại diện trẻ em Việt Nam tham dự “Gặp gỡ trẻ em khu vực” tại Thái Lan, Indonesia do CRC châu Á tổ chức... Hội còn tham dự một số hội nghị/hội thảo khu vực trực tuyến về bảo vệ trẻ em thời Covid-19 và Diễn đàn Nhân dân ASEAN 2020 tại Hà Nội. Ngoài ra, Hội đã đón tiếp hàng trăm lượt khách quốc tế đến làm việc, trao đổi kinh nghiệm về lĩnh vực quyền trẻ em.

1.4. Vận động chính sách

Tham gia phản biện và đóng góp nhiều ý kiến được tiếp thu đối với các luật, chính sách, chương trình hành động liên quan tới trẻ em, trong đó có Luật trẻ em 2016, Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Nuôi con nuôi, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình sửa đổi... Đóng góp ý kiến thiết thực ban hành để kịp thời Thông tư 27/2022/TT-BLĐTBXH về sự tham gia của trẻ em vào hoạt động ngoài gia đình, ngoài cơ sở giáo dục giúp đảm bảo quyền của trẻ em, đảm bảo môi trường an toàn, lành mạnh, thân thiện, bình đẳng, không phân biệt đối xử, kỳ thị. Gửi các đề xuất khuyến nghị tới các cơ quan ở trung ương và địa phương trong việc tăng cường phối hợp về thực hiện và bảo vệ quyền trẻ em; Phối hợp chặt chẽ với Mạng lưới CRnet và Nhóm công tác về quyền trẻ em (CRWG) trong xây dựng các báo cáo và tổ chức, tham dự phát biểu tại các cuộc hội thảo tham vấn, góp ý cho Báo cáo Quốc gia thực hiện Công ước quốc tế về quyền trẻ em lần thứ 3+4 và 5+6, Hội thảo liên quan đến công khai ngân sách cho trẻ em do các tổ chức xã hội thực hiện...

Được các cơ quan Nhà nước tin tưởng, tham khảo ý kiến trong các vấn đề liên quan đến trẻ em, được các tổ chức xã hội trong và ngoài nước, các tổ chức quốc tế về trẻ em, các cơ quan truyền thông tôn trọng, tin cậy như một đầu mối kết nối, thu thập thông tin, kiến nghị của các tổ chức xã hội.

Thể hiện vai trò giám sát chính sách thông qua việc tham gia nghiên cứu và phản biện các chính sách với Ủy ban Văn hóa-Giáo dục của Quốc hội về phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em giai đoạn 2008-2010.

Thực hiện những nghiên cứu, khảo sát nhằm cung cấp bằng chứng, dữ liệu góp phần thúc đẩy thực hiện quyền trẻ em như: “Vai trò của các tổ chức xã hội và NGO trong việc đáp ứng nhu cầu thực hiện quyền trẻ em đối với trẻ em có hoàn cảnh khó khăn ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế khó khăn và đặc biệt khó khăn và đề xuất các chính sách hỗ trợ hoạt động”; “Vai trò của Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam và các tổ chức xã hội trong việc giám sát thực thi quyền trẻ em của các cơ quan quản lý nhà nước”; “Việc thực hiện chính sách chế độ đối với trẻ em mồ côi, không nơi nương tựa, trẻ em bị bỏ rơi ở cộng đồng và các cơ sở trợ giúp trẻ em ngoài công lập”; “Nâng độ tuổi pháp lý của trẻ em lên dưới 18 tuổi – Lợi ích, tác động và một số giải pháp”...

Xây dựng, đề xuất nghiên cứu gửi tới các tổ chức quốc tế, các tổ chức nước ngoài liên quan đến trẻ em nhằm giải quyết những vấn đề đặt ra cho công tác bảo vệ quyền trẻ em. Một số đề xuất đã được Tổ chức Cứu trợ Trẻ em (SC), Quỹ Thúc đẩy Sáng kiến Tư pháp (EU JULE JIFF), Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc (UNICEF)... phối hợp, hỗ trợ nghiên cứu như “Hệ thống dịch vụ Bảo vệ trẻ em” (2018); “Nghiên cứu các quy định pháp luật về giám định tư pháp đối với trẻ em là nạn nhân của bạo lực và xâm hại” (2020); “Nghiên cứu, khảo sát thực trạng thực hiện quy trình tố tụng hình sự thân thiện và hỗ trợ y tế đối với trẻ em và người chưa thành niên bị xâm hại tình dục tại Hà Nội” (2020-2021).

1.5. Phát biểu chính kiến

Với những vụ việc vi phạm quyền trẻ em nghiêm trọng, được dư luận xã hội quan tâm đưa tin trên các phương tiện truyền thông, bao gồm cả Đài truyền hình, phát thanh, báo chí Trung ương và địa phương, lãnh đạo Hội đã phát biểu chính kiến cụ thể về vụ việc, đồng thời cũng phân tích nguyên nhân và đưa ra những cảnh báo để cộng đồng, bao gồm cả trẻ em nâng cao hiểu biết trong phòng ngừa các hành vi vi phạm quyền và tham gia bảo vệ trẻ em tại cộng đồng. Nhiều vụ việc sau khi có ý kiến của Hội về các vụ việc liên quan tới vi phạm quyền trẻ em gây bức xúc trong dư luận trên các phương tiện truyền thông, các cơ quan chức năng đã vào cuộc và có nhiều tác động đối với sự việc theo hướng quyền của trẻ em được bảo vệ một cách tích cực hơn.

Kiến nghị xử lý gần 500 vụ việc vi phạm quyền trẻ em bao gồm các vụ bạo lực, xâm hại trẻ em, tranh chấp quyền nuôi con sau ly hôn, quyền thừa kế tài sản...

1.6. Cung cấp dịch vụ

Với những vụ việc vi phạm quyền trẻ em nghiêm trọng, Hội cử luật sư tư vấn và hỗ trợ trực tiếp cho trẻ em và gia đình để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của trẻ em. Thông qua những kiến nghị can thiệp xử lý, cùng với các luật sư trực tiếp tư vấn bảo vệ quyền trẻ em trước pháp luật, vai trò và tiếng nói của Hội được phát huy.

Các Hội/Chi hội địa phương thường xuyên tổ chức các buổi truyền thông trực tiếp; tư vấn, tại cộng đồng thông qua phòng tư vấn, bàn tư vấn ở khu dân cư, trường học hoặc qua điện thoại, email, trực tiếp tới nhà người dân. Những nội dung tư vấn bao gồm: đăng ký khai sinh, thủ tục xin nhận con nuôi, quyền nuôi con sau ly hôn, quyền thừa kế sử dụng đất, thủ tục nhận trẻ mồ côi vào Trung tâm công tác xã hội, quy định pháp luật về phòng chống tội bạo lực, xâm hại trẻ em, kể cả trên môi trường mạng...

Các luật sư, luật gia và hội thẩm nhân dân của Hội còn tổ chức nhiều hình thức truyền thông nâng cao nhận thức người lớn và trẻ em về quyền trẻ em thông qua mô hình "Phiên tòa giả định" trong trường học và cộng đồng dân cư. Hơn 30 thành viên của các Chi hội luật sư có nhiều hoạt động thiết thực tại Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Bắc Giang và Bến Tre...

Hướng dẫn việc thực hiện quyền trẻ em cho cha mẹ, người có uy tín trong cộng đồng; hướng dẫn việc chăm sóc trẻ em bị bạo lực và xâm hại trên cơ sở hỗ trợ kết nối với dịch vụ y tế; hướng dẫn gia đình chăm sóc về thể chất và tinh thần đối với trẻ em bị bạo lực và xâm hại; hướng dẫn các vấn đề cần thực hiện ngay sau khi trẻ em bị bạo lực và xâm hại... Thiết lập và duy trì cập nhật dữ liệu các vụ việc, đơn thư phản ánh của người dân và trẻ em được Hội tiếp nhận, xử lý.

Tham gia Mạng lưới ứng cứu, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng là tổ chức phối hợp liên ngành tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và kết quả thực thi các nhiệm vụ phòng, chống xâm hại trẻ em trên môi trường mạng, góp phần nâng cao nhận thức xã hội và tạo lập một môi trường mạng an toàn, lành mạnh cho trẻ em.

1.7. Tham gia giám sát, thúc đẩy thực hiện quyền trẻ em

Chủ động tích cực tham gia, đề xuất những giải pháp trong thực hiện quyền trẻ em ở địa phương. Năm 2012, khi TP. Hồ Chí Minh có chủ trương chưa cho trẻ nhập cư được khám chữa bệnh theo thẻ bảo hiểm y tế miễn phí, Cơ quan Đại diện phía Nam của Hội đã gửi công văn tới Ủy ban Nhân dân và các cơ quan chức năng của Thành phố đề nghị xem xét, giải quyết đảm bảo quyền trẻ em được chăm sóc

sức khỏe theo luật định. Kết quả, trẻ nhập cư được khám chữa bệnh theo thẻ bảo hiểm y tế miễn phí. Khi được phản ánh về khó khăn đăng ký khai sinh cho trẻ em đường phố của cơ sở Thảo Đàn, Hội chủ động mời các Sở, ngành liên quan đến trao đổi tìm biện pháp tháo gỡ và giải quyết... Trên cơ sở tổng hợp phân tích các vụ việc vi phạm quyền trẻ em Hội góp phần vận động chính sách, giám sát thực hiện quyền của trẻ em, phát hiện, cung cấp thông tin về vi phạm quyền trẻ em và phối hợp cùng các cơ quan chức năng tham gia giải quyết bảo vệ quyền trẻ em.

Với vai trò tham gia giám sát được quy định tại Điều 92 Luật Trẻ em, Lãnh đạo Hội được mời tham gia đoàn giám sát chuyên đề của Quốc hội về “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em” giám sát tại 12/17 tỉnh, thành phố; tham gia đoàn kiểm tra tình hình thực hiện Quyền trẻ em và công tác bảo vệ trẻ em năm 2019 của Ủy ban Quốc gia về trẻ em. Đoàn giám sát của Quốc hội giao Hội chủ trì, phối hợp với TW Đoàn TNCS HCM và TW Hội LHPNVN tiến hành khảo sát xã hội học về “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em” theo những quy định của Luật Trẻ em 2016 và Nghị định 56/2017/NĐ-CP tại 63 tỉnh/thành phố.

Báo cáo kết quả khảo sát đã được gửi tới Quốc hội và được sử dụng làm tài liệu tham khảo để Quốc hội ban hành Nghị quyết 121 về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em.

II. HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

2.1. Những hạn chế, bất cập

Chiến lược phát triển Hội đến năm 2020 đề ra tầm nhìn “Phát triển Hội thành một tổ chức xã hội chuyên nghiệp về bảo vệ quyền trẻ em, hoạt động có hiệu quả trên phạm vi toàn quốc...”, nhưng có những lúc phân công kế hoạch hoạt động chưa rõ ràng, chưa điều tiết được công việc phù hợp với tiến độ và hoàn cảnh, có cán bộ chưa thật sự chuyên tâm, nắm vững yêu cầu nhiệm vụ và thực thi nhiệm vụ có trách nhiệm, dẫn đến hiệu quả hoạt động chưa cao. Tổ chức Hội chưa có ở nhiều tỉnh, thành phố, nên khó đảm bảo thực hiện nhiệm vụ trên phạm vi toàn quốc do Luật Trẻ em (Điều 92, Khoản 4) quy định.

Còn những hạn chế về năng lực thực hiện hiệu quả các mục tiêu chiến lược như: Năng lực phân tích và khuyến nghị chính sách; Năng lực đào tạo, tập huấn; Năng lực làm việc với các đối tác quốc tế... Cung cấp dịch vụ tư vấn, hỗ trợ bảo vệ quyền trẻ em trẻ em chưa thật hiệu quả. Vận động nguồn lực còn hạn chế, điều kiện hoạt động còn nhiều khó khăn. Việc tiếp nhận, thu thập thông tin từ thành viên, cộng đồng và xã hội để phản ánh, kiến nghị, tư vấn cho cơ quan, tổ chức, cơ sở giáo dục về việc thực hiện chính sách, pháp luật ở các Hội địa phương còn hạn

ché. Nhiều Hội địa phương tập trung nhiều vào hoạt động vận động tài trợ trao học bổng, tặng quà cho trẻ em, chưa đủ năng lực vận động chính sách thực hiện và bảo vệ quyền trẻ em tại địa phương. Các hoạt động liên kết, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm chưa được duy trì thường xuyên, thiếu chặt chẽ.

Truyền thông trên trang website treemviet.vn chưa hiệu quả, lượng truy cập còn hạn chế. Bản tin nội bộ của Hội bị gián đoạn từ năm 2017. Việc quảng bá hình ảnh và hoạt động của Hội thông qua mạng xã hội như Website, Fanpage và chức, cá nhân người nước ngoài; Tổ chức chia sẻ thông tin định kỳ hàng năm với các cơ quan báo chí, truyền thông về các hoạt động của Hội chưa thường xuyên; Câu lạc bộ Nhà báo vì trẻ em hoạt động thiếu sự gắn kết; Chưa thu hút được sự cổ vũ, tham gia tích cực của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đối với hoạt động bảo vệ quyền trẻ em.

Chất lượng của một số nghiên cứu, khảo sát, góp ý, tư vấn chính sách còn hạn chế. Chưa có cơ chế chặt chẽ phối hợp hoạt động giữa Hội với các tổ chức mạng lưới CRnet và các cơ quan quản lý nhà nước trong vận động chính sách.

Còn gặp khó khăn trong việc nghiên cứu, xây dựng, triển khai các kế hoạch, hoạt động thúc đẩy quan hệ với các đối tác quốc tế. Chưa chú trọng việc trao đổi, chia sẻ thông tin định kỳ, duy trì và phát triển hợp tác với các đối tác quốc tế, đặc biệt các đối tác hoạt động vì trẻ em có trụ sở tại Việt Nam. Việc nghiên cứu, xây dựng các ý tưởng, chương trình, dự án hợp tác quốc tế còn bị động, thiếu tính hệ thống. Việc tiếp cận các nguồn tài trợ từ các tổ chức quốc tế còn hạn chế, chưa mang tính ổn định.

2.2. Nguyên nhân

Nguyên nhân của những hạn chế, bất cập nêu trên do nhận thức chưa đầy đủ về vai trò các tổ chức xã hội, dẫn đến điều kiện hoạt động của Hội chưa được thuận lợi. Bên cạnh đó, sự phối hợp giữa Hội với các cơ quan, tổ chức và địa phương có phần chưa chặt chẽ, hiệu quả. Nguồn nhân lực của Hội còn hạn chế, không ổn định, dễ biến động. Chưa chủ động được nguồn kinh phí tổ chức các hoạt động thường xuyên, dài hạn. Ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19 gần đây cũng là một trong những nguyên nhân khách quan...

2.3. Bài học kinh nghiệm

Bài học 1: Bám sát chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tích cực tranh thủ sự ủng hộ, tạo điều kiện của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các Bộ, ngành, chính quyền địa phương và sự hỗ trợ, giúp đỡ của các chuyên gia, các nhà tài trợ, các tổ chức quốc tế hoạt động tại Việt Nam nhằm định hướng

mục tiêu, vận động nguồn lực triển khai các hoạt động của Hội; Thường xuyên nắm bắt chủ trương, chính sách kể cả chính sách đối ngoại, kế hoạch của Nhà nước về công tác trẻ em để chủ động xây dựng kế hoạch phối hợp hoạt động của Hội, tạo lập quan hệ phối hợp với các tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức quốc tế..., kết nối với trẻ em nhằm thu thập thông tin, tổng hợp các vấn đề đặt ra cho việc bảo vệ quyền trẻ em để phát biểu chính kiến, kiến nghị của Hội đến các cấp có thẩm quyền hoàn thiện luật pháp, chính sách thực thi quyền trẻ em.

Bài học 2: Chú trọng đầu tư nghiên cứu, thu thập ý kiến của trẻ em để có cơ sở vững chắc trong tham gia xây dựng chính sách, pháp luật. Chủ động xây dựng, triển khai kế hoạch truyền thông về Bảo vệ quyền trẻ em, tăng cường sự tham gia của các cơ quan truyền thông nhằm quảng bá rộng rãi hơn hình ảnh và hoạt động của Hội trong thực hiện quyền trẻ em, Duy trì Website, Fanpage để người dân, trẻ em và các cơ quan, tổ chức trong nước, quốc tế dễ dàng tiếp cận được thông tin về Hội. Duy trì, tăng cường mối quan hệ với các cơ quan báo chí, truyền thông trong vận động chính sách liên quan tới trẻ em và các sự kiện do Hội tổ chức.

Bài học 3: Coi trọng bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ cán bộ xây dựng, đề xuất và thực hiện các chương trình, dự án và vận động nguồn lực. Tích cực, chủ động vận động nguồn lực dựa trên vị thế, uy tín và mục tiêu hoạt động dài hạn và trung hạn của Hội đối với từng nhà tài trợ. Tích cực tìm hiểu, khai thác các nguồn hỗ trợ kỹ thuật và kinh phí trong và ngoài nước, vận động sự ủng hộ của Nhà nước xây dựng các kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ được quy định trong Luật Trẻ em và được Nhà nước giao.

B. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN HỘI ĐẾN NĂM 2035

I. BỐI CẢNH

1.1. Cơ hội

Thế giới tiếp tục xu thế hợp tác và phát triển, tham gia các liên kết kinh tế khu vực và quốc tế. Cách mạng công nghiệp 4.0 cùng với quá trình toàn cầu hoá tạo ra động lực mới cho tăng trưởng sáng tạo, chuyển đổi số và chi phối mạnh mẽ tiến trình phát triển của nhân loại. Khu vực Châu Á-Thái Bình Dương, trong đó có ASEAN, ngày càng được quan tâm, đóng vai trò trung tâm trong tăng trưởng kinh tế, bảo đảm hòa bình và an ninh.

Những cơ hội mới trong việc giải quyết các vấn đề về trẻ em và đáp ứng yêu cầu bảo vệ quyền trẻ em được thấy rõ từ Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII Đảng cộng sản Việt Nam đề ra thực hiện các giải pháp đồng bộ, quyết liệt hơn để bảo vệ trẻ em, xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện hiệu quả các nghị quyết, chương

trình, đề án, kế hoạch của các ngành, địa phương triển khai thực hiện nội dung về chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em, Luật trẻ em, Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em, Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các giải pháp bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em, Quyết định số 23/QĐ-TTg ngày 07/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030...

Điều 92 Luật Trẻ em tạo ra khung pháp lý rõ ràng để các tổ chức xã hội, trong đó có Hội tham gia xây dựng, thực hiện các chính sách, pháp luật, chương trình, cung cấp dịch vụ đảm bảo quyền trẻ em.

Hội cũng có các cơ hội tham gia Cơ chế quốc tế và khu vực nhằm thúc đẩy thực hiện quyền trẻ em xây dựng các báo cáo Công ước Liên hợp quốc về Quyền Trẻ em, Đánh giá Định kỳ Phổ quát (UPR) và tiến trình thực hiện các khuyến nghị bổ sung theo dõi giám sát việc thực hiện hàng năm, chuyển thể các báo cáo, khuyến nghị thành tài liệu thân thiện với trẻ em, có thể đăng ký tham gia Nhóm tư vấn Ủy ban Nhân quyền Liên chính phủ ASEAN (AICHR), Ủy ban Thúc đẩy và Bảo vệ Quyền Phụ nữ và Trẻ em ASEAN (ACWC), tham dự một số diễn đàn cấp chính phủ và một số diễn đàn, hoạt động khác.

1.2. Thách thức

Tuy nhiên, thế giới đứng trước nhiều thách thức như kinh tế thế giới khủng hoảng và phục hồi chưa bền vững, toàn cầu hoá làm gia tăng phân hoá giàu nghèo, bất bình đẳng xã hội, chứng kiến những thay đổi sâu sắc trước các tác động của biến đổi khí hậu, dịch bệnh và đặc biệt là đại dịch COVID-19 đe dọa sự sống còn, ảnh hưởng tới sức khỏe, chăm sóc dinh dưỡng, phát triển tâm sinh lý, giáo dục và sự an toàn của trẻ em, đặc biệt những em bị mồ côi do mất cha mẹ trong đại dịch.

Cùng với việc hội nhập quốc tế sâu rộng, Việt Nam chuyển từ nước tiếp nhận viện trợ sang quan hệ đối tác tin cậy, bình đẳng và cùng có lợi với các nước, tham gia các Hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới như Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam-Liên minh Châu Âu (EVFTA)... trong đó có các điều khoản ràng buộc về thực hiện quyền trẻ em (phòng chống lao động trẻ em...). Việc thực hiện 17 mục tiêu phát triển bền vững (SDG) của Liên Hợp quốc yêu cầu các quốc gia phải chung tay hợp tác toàn cầu để đạt được xóa nghèo bền vững, giảm bất bình đẳng, giáo dục chất lượng, xoá bỏ lao động trẻ em, phòng chống buôn bán người...

Công nghệ số giúp trẻ em tăng cường khả năng tiếp cận thông tin, tạo nền tảng kết nối và tương tác, nhưng cũng làm tăng nguy cơ trẻ em bị xâm hại và bóc lột trên môi trường mạng.

Vẫn còn những bất cập tồn tại trong Khuôn khổ pháp lý liên quan đến quyền trẻ em ở Việt Nam. Luật Trẻ em vẫn duy trì tuổi trẻ em dưới 16 tuổi thay vì 18 tuổi như quy định trong Công ước Liên hợp quốc về Quyền trẻ em, đồng thời vẫn có sự chưa thống nhất về khái niệm liên quan đến trẻ em giữa Luật Trẻ em và một số luật cụ thể khác. Chưa có quy định cụ thể liên quan đến việc thành lập một tổ chức độc lập chịu trách nhiệm giám sát quyền trẻ em, như khuyến nghị của Ủy ban Quyền trẻ em của Liên hợp quốc.

Hiểu biết về quyền trẻ em và thực hiện quyền trẻ em trong xã hội còn hạn chế. Thực tiễn thi hành pháp luật về quyền trẻ em gặp nhiều thách thức. Việt Nam vẫn có khoảng hơn 1,5 triệu trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và hơn 2 triệu trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt. Một số vụ việc vi phạm quyền trẻ em, đặc biệt là bạo lực, xâm hại trẻ em ở các cơ sở giáo dục, trẻ em bị xâm hại thân thể và xâm hại tình dục vẫn diễn biến phức tạp, chưa được ngăn chặn hiệu quả. Tình trạng trẻ em bị tai nạn thương tích, bị lạm dụng sức lao động, trẻ em vi phạm pháp luật có xu hướng gia tăng...

1.3. Điểm mạnh

Hội là tổ chức xã hội hoạt động vì quyền trẻ em được quy định trong Điều 92 Luật Trẻ em. Tổ chức Hội được thành lập ở 23 tỉnh, thành phố với hơn 40 nghìn hội viên, tham gia Ủy ban quốc gia về trẻ em, là tổ chức thành viên của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Nhiều người trong cán bộ, hội viên có kinh nghiệm công tác trẻ em, luôn tâm huyết, có uy tín, có quá trình hoạt động nhiều năm liên quan đến công tác trẻ em. Hội có quan hệ đối tác đa dạng, phong phú với các cơ quan Nhà nước, các tổ chức chính trị-xã hội, các tổ chức xã hội và tổ chức quốc tế hoạt động vì trẻ em tại Việt Nam,

1.4. Điểm yếu

Điều kiện hoạt động của Hội còn nhiều khó khăn. Hội gặp những thách thức trong việc thực hiện vai trò đầu mối kết nối, thu thập thông tin và tiếp cận, vận động các nguồn tài trợ, chuyển đổi phương thức, cách tiếp cận về quyền trẻ em trong bối cảnh chuyển đổi số.

Nhận thức của một số cán bộ, hội viên, tổ chức Hội về trách nhiệm đối với quyền trẻ em chưa đầy đủ. Một số Hội/Chi hội cấp tỉnh mới được thành lập hoặc bổ sung nhiệm vụ bảo vệ quyền trẻ em, thiếu kinh phí hoạt động, cán bộ không ổn

định, thiếu chủ động. Chưa có hệ thống dữ liệu đầy đủ, thống nhất về các trường hợp vi phạm quyền trẻ em, phục vụ việc giám sát trực tiếp và trực tuyến, thiếu thông tin tổng hợp giúp đánh giá thực hiện quyền trẻ em, vận động chính sách ở các địa phương.

II. TÂM NHÌN - SỨ MỆNH - GIÁ TRỊ

Tâm nhìn: Nâng cao năng lực, xây dựng phong cách làm việc thân thiện, trách nhiệm, khoa học để phát triển Hội trở thành tổ chức xã hội chuyên nghiệp, hoạt động hiệu quả về bảo vệ quyền, lợi ích của hội viên và quyền của trẻ em trên phạm vi toàn quốc.

Sứ mệnh: Tập hợp, đoàn kết công dân, tổ chức ở Việt Nam có tâm huyết, tự nguyện hoạt động vì mục đích làm cho mọi trẻ em được hưởng quyền cơ bản và tham gia ngăn chặn mọi hành vi xâm hại quyền trẻ em. Tập hợp tiếng nói của trẻ em và các tổ chức xã hội tạo ra các giải pháp bền vững nhằm bảo vệ và nâng cao quyền, hạnh phúc của trẻ em.

Giá trị: Lấy sự phát triển toàn diện của trẻ em, bảo vệ quyền và lợi ích tốt nhất của trẻ em làm thước đo cho mọi hoạt động.

III. MỤC TIÊU, HOẠT ĐỘNG VÀ GIẢI PHÁP

3.1. Mục tiêu chiến lược

Nâng cao năng lực và phát triển tổ chức Hội đáp ứng yêu cầu thực hiện hiệu quả trên phạm vi toàn quốc: Làm cầu nối giữa Nhà nước với các tổ chức xã hội và trẻ em nhằm đóng góp xây dựng, hoàn thiện, thực hiện chính sách liên quan đến trẻ em và bảo vệ quyền trẻ em; giám sát việc thực hiện quyền trẻ em và hỗ trợ thực hiện quyền trẻ em tại cộng đồng; nâng cao nhận thức và hành vi xã hội trong thực hiện quyền trẻ em, bảo vệ, chống vi phạm pháp luật về trẻ em và quyền trẻ em.

Chỉ tiêu phấn đấu:

- Được Quốc hội, các cơ quan Quản lý nhà nước và các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực quyền trẻ em đánh giá hoạt động có hiệu quả.

- Được khẳng định là đầu mối phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa Nhà nước và các tổ chức xã hội trong xây dựng và giám sát thực hiện chính sách về trẻ em và quyền trẻ em.

3.2. Các mục tiêu cụ thể và các hoạt động chính

Mục tiêu 1. Phát triển và nâng cao năng lực của tổ chức Hội

Các hoạt động chính	Chỉ báo	Chỉ tiêu phấn đấu
----------------------------	----------------	--------------------------

Vận động thành lập tổ chức Hội theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ ở các địa phương chưa thành lập phù hợp tình hình đặc điểm cụ thể	Số Hội/Chi hội địa phương thành lập mới	Tăng hàng năm
Huy động đội ngũ chuyên gia, tình nguyện viên... phối hợp hoạt động nâng cao năng lực của tổ chức, cán bộ Hội về xây dựng chương trình dựa trên quyền trẻ em	Số chuyên gia, tình nguyện viên phối hợp hoạt động	Tăng 20% hàng năm
Tổ chức các hình thức nâng cao năng lực cán bộ, hội viên: tập huấn, hội thảo, chia sẻ kinh nghiệm và nâng cao năng lực theo dõi, giám sát, đánh giá tác động thực hiện quyền trẻ em	Số cán bộ, hội viên được tập huấn, nâng cao năng lực	Tăng 20% hàng năm

Mục tiêu 2. Tăng cường tham gia xây dựng chính sách, pháp luật liên quan tới trẻ em

Các hoạt động chính	Chỉ báo	Chỉ tiêu phấn đấu
Kết nối, xây dựng, ký kết các chương trình phối hợp hoạt động với một số tổ chức trong truyền thông, giám sát, phát biểu chính kiến	Số chương trình phối hợp hoạt động	Tăng 10% hàng năm
Thu thập thông tin từ các nguồn sẵn có khác nhau (cơ quan chính phủ, các tổ chức quốc tế và phi chính phủ quốc tế, các tổ chức xã hội trong nước) về chính sách, pháp luật liên quan đến trẻ em	Văn bản đóng góp ý kiến, tư vấn với các cơ quan Nhà nước về các chính sách, pháp luật liên quan tới trẻ em	100% yêu cầu được trả lời bằng văn bản
Lập kế hoạch và thực hiện các nghiên cứu, khảo sát, đánh giá nhanh, tài liệu hoá và chia sẻ kinh nghiệm ở cấp quốc gia. Tổ chức lấy ý kiến trẻ em đóng góp vào những văn bản chính sách, pháp luật	Thực hiện có kết quả, đảm bảo chất lượng	100% yêu cầu nhận được
Tham vấn cộng đồng, kể cả trẻ em và nghiên cứu thu thập bằng chứng hỗ trợ việc xây dựng chính sách, pháp luật liên quan đến trẻ em ở cấp quốc gia, tỉnh, huyện. Lấy ý kiến của các tổ chức xã hội, trẻ em về chính sách, pháp luật liên quan, kiến nghị với các bên liên quan...	Thực hiện có kết quả, đảm bảo chất lượng	100% yêu cầu nhận được

Mục tiêu 3. Tham gia giám sát thực hiện quyền trẻ em

Các hoạt động chính	Chỉ báo	Chỉ tiêu phấn đấu
Tham gia các đợt giám sát được các cơ quan, tổ chức mời	Thực hiện đạt kết quả, chất lượng	100% yêu cầu
Phối hợp với một số tổ chức (như UNICEF, SC, Plan, AIHCR, ACWC, CF...) tiến hành giám	Thực hiện có kết quả, đảm bảo chất	Định kỳ hàng năm

sát hoạt động thúc đẩy bảo vệ quyền trẻ em	lượng	
Thu thập thông tin, kiến nghị của các tổ chức xã hội, trẻ em về thực hiện chính sách, pháp luật liên quan để phản ánh, kiến nghị với các cơ quan, tổ chức, cơ sở chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em	Thực hiện có kết quả, đảm bảo chất lượng	Định kỳ 6 tháng
Tham gia giám sát, đánh giá việc thực hiện khuyến nghị của Ủy ban Liên hợp quốc về Quyền trẻ em, các cam kết quốc tế/trong nước về bảo vệ quyền trẻ em tại Việt Nam	Thực hiện có kết quả, đảm bảo chất lượng	Định kỳ hàng năm

Mục tiêu 4. Phát biểu chính kiến và kiến nghị với các cơ quan Nhà nước

Các hoạt động chính	Chỉ báo	Chỉ tiêu phân đầu
Tiếp nhận các đơn thư, tin báo và tư vấn cho các bậc cha mẹ và trẻ em gặp trường hợp bị xâm hại. Hỗ trợ xử lý trường hợp bảo vệ quyền trẻ em kịp thời, hiệu quả	Có văn bản trả lời cha mẹ và trẻ em	100% đơn thư được trả lời, xử lý, theo dõi
Thể hiện chính kiến và kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền giải quyết, xử lý theo quy định, thông báo đến công dân và theo dõi việc giải quyết của các cơ quan.	Có văn bản kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền giải quyết, xử lý và theo dõi việc giải quyết	100% yêu cầu được xử lý, giải quyết và trả lời

Mục tiêu 5. Đẩy mạnh truyền thông, tư vấn, hướng dẫn về thực hiện và bảo vệ quyền trẻ em

Các hoạt động chính	Chỉ báo	Chỉ tiêu phân đầu
Chủ trì, phối hợp thực hiện truyền thông thường xuyên trên các phương tiện thông tin đại chúng (báo, tạp chí, website, phát thanh, truyền hình...) về các kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm trong phòng chống xâm hại trẻ em	Số lượng tin, bài đăng/phát	Tăng 20% hàng năm
Phối hợp hướng dẫn các cha mẹ phòng chống bạo lực gia đình thông qua Chương trình kỹ luật tích cực	Số cha mẹ được hướng dẫn	Đạt kế hoạch hàng năm
Xây dựng các video clip, biên soạn, in ấn các tài liệu truyền thông về quyền trẻ em	Số sản phẩm truyền thông	Tăng 20% hàng năm
Truyền thông về Hội thông qua xây dựng các thông điệp truyền thông, chủ trì các hội nghị, hội thảo, trả lời phỏng vấn trên các phương tiện thông tin đại chúng, tạp chí của Hội	Số lượt trả lời phỏng vấn	Tăng 20% hàng năm

Tổ chức các phiên tòa giả định trong cộng đồng, trường học	Số phiên tòa giả định	Tăng 20% hàng năm
--	-----------------------	-------------------

Mục tiêu 6. Phát triển các hoạt động dịch vụ bảo vệ quyền trẻ em

Các hoạt động chính	Chỉ báo	Chỉ tiêu phân đầu
Xây dựng các mô hình, chi hội luật sư bảo vệ quyền trẻ em, câu lạc bộ hỗ trợ trẻ em và các bậc cha mẹ về pháp lý, tâm lý... thúc đẩy bảo vệ quyền trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, dễ bị tổn thương	Số mô hình, câu lạc bộ... mới thành lập	Tăng 20% hàng năm
Tập huấn nâng cao năng lực về tư vấn, hỗ trợ xử lý trường hợp cho cán bộ tư vấn của tổ chức Hội	Số luật sư, luật gia, nhà báo, cán bộ tư vấn... được tập huấn, nâng cao năng lực	Tăng 20% hàng năm
Kiến toàn, mở rộng và nâng cao chất lượng các mô hình, cơ sở tư vấn, cung cấp dịch vụ về giáo dục, phòng ngừa, ngăn chặn nguy cơ đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và bảo vệ trẻ em phù hợp với điều kiện cụ thể	Số mô hình, cơ sở cung cấp dịch vụ được thành lập mới	Tăng 10% hàng năm

Mục tiêu 7. Duy trì, phát triển quan hệ hợp tác quốc tế

Các hoạt động chính	Chỉ báo	Chỉ tiêu phân đầu
Tham gia đầy đủ, có trách nhiệm vai trò thành viên, đầu mối các nhóm công tác quốc tế về bảo vệ quyền trẻ em; xây dựng đề xuất, thực hiện kế hoạch hợp tác bảo vệ quyền trẻ em	Các đề xuất kế hoạch hợp tác	Tăng 20% hàng năm
Rà soát, cập nhật hồ sơ giới thiệu về Hội với đối tác, chia sẻ các báo cáo chính thức về thúc đẩy quyền trẻ em ở Việt Nam	Liên tục cập nhật	Hoàn thiện theo yêu cầu
Tổ chức diễn đàn, hội nghị quốc tế về trẻ em tại Việt Nam, nâng cao năng lực hội nhập quốc tế	Thực hiện có kết quả, đảm bảo chất lượng	100% yêu cầu nhận được

Mục tiêu 8. Nâng cao năng lực huy động nguồn lực phù hợp

Các hoạt động chính	Chỉ báo	Chỉ tiêu phân đầu
----------------------------	----------------	--------------------------

Đẩy mạnh vận động nguồn lực tổ chức các chương trình hỗ trợ trẻ em thực hiện các quyền của trẻ em (hỗ trợ chăm sóc, trao học bổng cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, can thiệp bảo vệ trẻ em bị xâm hại, bạo lực...)	Số trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và kinh phí hỗ trợ vận động được (toàn quốc)	Tăng hàng năm
Củng cố, phát triển mối quan hệ đối tác với các tổ chức, cá nhân thân thiết, tiềm năng hỗ trợ đáp ứng nhu cầu vận động nguồn lực của Hội	Kinh phí vận động được	Tăng hàng năm
Tranh thủ các cơ hội hỗ trợ kinh phí đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ do cơ quan Nhà nước giao nhằm bảo vệ quyền trẻ em	Kinh phí được cấp	Tăng hàng năm

3.3. Một số giải pháp chủ yếu

- Theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện và bảo vệ quyền trẻ em trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội. Mở rộng nội dung và nâng cao chất lượng tin, bài trên website của Hội và tạp chí Trẻ em Việt Nam về thực hiện và bảo vệ quyền trẻ em.

- Tăng cường nghiên cứu dựa vào bằng chứng, đổi mới cách tiếp cận thúc đẩy, bảo vệ quyền trẻ em, phát huy tiếng nói của trẻ em, kết nối, thu thập thông tin, kiến nghị của các tổ chức xã hội và trẻ em để góp ý, tư vấn cho việc xây dựng và thực hiện chính sách, pháp luật về quyền trẻ em. Tích cực ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong các hoạt động của Hội.

- Xây dựng đề án, chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm theo chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đảng, thiết thực hỗ trợ cải thiện các điều kiện hoạt động của Hội. Đẩy mạnh thực hiện Chương trình Kỷ luật tích cực, góp phần phòng chống bạo lực trẻ em trong gia đình.

- Xây dựng, phát triển nhân rộng các mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ quyền trẻ em dựa vào cộng đồng, mô hình luật sư, luật gia bảo vệ quyền trẻ em và các mô hình dự án thí điểm.

- Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, hội viên, tăng cường tương tác giữa các hội viên và các tổ chức Hội các cấp.

- Phát động phong trào thi đua, đề xuất sáng kiến, cải tiến trong hoạt động thúc đẩy và bảo vệ quyền trẻ em. Động viên, khuyến khích, tôn vinh, biểu dương các tập thể, cá nhân có những đóng góp xứng đáng trong việc thúc đẩy và bảo vệ quyền trẻ em.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức liên quan có chức năng thúc đẩy và bảo vệ quyền trẻ em ở các cấp độ khác nhau, góp phần giải quyết các vấn đề về trẻ em một cách hiệu quả.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

4.1. Tiến trình dự kiến rà soát và điều chỉnh kế hoạch

Tiến hành rà soát và điều chỉnh kế hoạch giữa nhiệm kỳ và hàng năm phù hợp với tình hình thực tiễn nhằm đảm bảo thực hiện hiệu quả chiến lược.

Các giai đoạn kế hoạch cụ thể:

Giai đoạn 2023-2028: Hoàn thiện và nâng cao năng lực thành viên, thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm của Hội quy định tại Luật Trẻ em, trong đó tập trung vào giám sát, góp ý chính sách và phát biểu chính kiến.

Giai đoạn 2028-2033: Tiếp tục thực hiện vai trò, trách nhiệm được quy định trong Luật Trẻ em; Trở thành đơn vị cung cấp dịch vụ nghiên cứu, đào tạo, truyền thông, tư vấn, hỗ trợ trực tiếp cho trẻ em...

Giai đoạn 2033-2035: Mở rộng mối quan hệ đối tác chiến lược, vận động nguồn lực ổn định cho các hoạt động thường xuyên của Hội; Xây dựng Chiến lược Phát triển Hội giai đoạn 2035-2045.

4.2. Tổ chức thực hiện

Cơ quan thường trực Hội:

- Tuyên truyền phổ biến các nội dung của Chiến lược. Xây dựng kế hoạch hướng dẫn các Hội, Chi hội, Liên chi Hội và các Trung tâm trực thuộc triển khai thực hiện chiến lược. Đôn đốc, kiểm tra các địa phương xây dựng, lồng ghép các chỉ tiêu vào hoạt động phù hợp với kế hoạch hoạt động.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp quy định trong Chiến lược theo chức năng, nhiệm vụ chú trọng trong công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ Hội.

- Chủ trì phối hợp với Hội địa phương kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Chiến lược và hàng năm báo cáo Thường vụ Hội, sơ kết việc thực hiện vào năm 2028 và tổng kết vào năm 2033.

Các Hội, Chi hội địa phương, đơn vị trực thuộc:

Căn cứ chiến lược xây dựng kế hoạch hoạt động triển khai thực hiện, lồng ghép phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của tổ chức, đơn vị. Trong trường hợp có khó khăn, vướng mắc đề nghị gửi phản ánh về Hội để được hướng dẫn.

4.3. Giám sát và đánh giá thực hiện Chiến lược

Ủy ban Kiểm tra của Hội thực hiện giám sát đảm bảo các thành viên của Hội tuân thủ việc thực hiện chiến lược. Các đơn vị thành viên, các Hội, Chi hội địa phương tự rà soát, đánh giá việc thực hiện chiến lược và đưa ra những đề xuất điều chỉnh đảm bảo chiến lược được triển khai hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (để b/c);
- Bộ LĐ-TB&XH (để b/c);
- Lãnh đạo Hội;
- Các ủy viên BCH;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: TC, VP.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hòa